

## THÔNG BÁO

### Về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Phương thức 5 - Xét tuyển theo điểm tốt nghiệp THPT năm 2024 - Tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2024 (100 - Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT)

Thực hiện Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Thực hiện Quyết định số 1139/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2024;

Thực hiện Quyết định số 325/QĐ-ĐHKT ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học của Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh;

Thực hiện Đề án tuyển sinh năm 2024 của Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh thông báo thông tin về điều kiện xét tuyển theo Phương thức 5 - Xét điểm tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024 - Tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2024 vào các ngành tại các cơ sở đào tạo của Trường như sau:

#### **I. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Phương thức 5 - Xét tuyển theo điểm tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024**

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (ngưỡng ĐBCLĐV) của Phương thức 5 - Xét tuyển theo điểm tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024 tại các cơ sở đào tạo của Trường năm 2024 như sau:

- Mã phương thức xét tuyển trên Hệ thống thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo: **100**.

- Tên phương thức xét tuyển trên Hệ thống thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo: **Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT**.

TT	Ngành	Mã ngành ĐKXT	Tổ hợp xét tuyển	Mã tổ hợp xét tuyển	Ngưỡng đảm bảo CLĐV
<b>I</b>	<b>Tại TP. Hồ Chí Minh</b>				
1	Kỹ thuật xây dựng	7580201	Toán - Vật lý - Hóa học	A00	15.00
			Toán - Vật lý - Tiếng Anh	A01	
			Toán - Văn - Vật lý	C01	
			Toán - Văn - Hóa học	C02	
2	Kỹ thuật xây dựng (CT Chất lượng cao)	7580201CLC	Toán - Vật lý - Hóa học	A00	17.00
			Toán - Vật lý - Tiếng Anh	A01	
			Toán - Văn - Vật lý	C01	
			Toán - Văn - Hóa học	C02	
3	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	7580210	Toán - Vật lý - Hóa học	A00	15.00
			Toán - Vật lý - Tiếng Anh	A01	
			Toán - Văn - Vật lý	C01	
			Toán - Văn - Tiếng Anh	D01	
4	Quản lý xây dựng	7580302	Toán - Vật lý - Hóa học	A00	17.00
			Toán - Vật lý - Tiếng Anh	A01	
			Toán - Văn - Vật lý	C01	
			Toán - Văn - Hóa học	C02	
5	Kiến trúc	7580101	Toán - Vật lý - Vẽ Mỹ thuật	V00	20.00
			Toán - Văn - Vẽ Mỹ thuật	V01	
			Toán - Tiếng Anh - Vẽ Mỹ thuật	V02	
6	Kiến trúc (CT Chất lượng cao)	7580101CLC	Toán - Vật lý - Vẽ Mỹ thuật	V00	21.00
			Toán - Văn - Vẽ Mỹ thuật	V01	
			Toán - Tiếng Anh - Vẽ Mỹ thuật	V02	
7	Quy hoạch vùng và đô thị	7580105	Toán - Vật lý - Vẽ Mỹ thuật	V00	18.00
			Toán - Văn - Vẽ Mỹ thuật	V01	
			Toán - Tiếng Anh - Vẽ Mỹ thuật	V02	
8	Quy hoạch vùng và đô thị (CT Chất lượng cao)	7580105CLC	Toán - Vật lý - Vẽ Mỹ thuật	V00	18.00
			Toán - Văn - Vẽ Mỹ thuật	V01	
			Toán - Tiếng Anh - Vẽ Mỹ thuật	V02	
9	Kiến trúc cảnh quan	7580102	Toán - Vật lý - Vẽ Mỹ thuật	V00	18.00
			Toán - Văn - Vẽ Mỹ thuật	V01	
			Toán - Tiếng Anh - Vẽ Mỹ thuật	V02	

TT	Ngành	Mã ngành ĐKXT	Tổ hợp xét tuyển	Mã tổ hợp xét tuyển	Ngưỡng đảm bảo CLĐV
10	Thiết kế nội thất	7580108	Toán - Vật lý - Vẽ Mỹ thuật	V00	17.50
			Toán - Văn - Vẽ Mỹ thuật	V01	
			Toán - Tiếng Anh - Vẽ Mỹ thuật	V02	
11	Mỹ thuật đô thị	7210110	Toán - Văn - Vẽ Mỹ thuật	V01	18.00
			Toán - Vật lý - Vẽ Mỹ thuật	V00	
			Toán - Tiếng Anh - Vẽ Mỹ thuật	V02	
12	Thiết kế công nghiệp	7210402	Toán - Văn - Vẽ Trang trí màu	H01	20.00
			Toán - Tiếng Anh - Vẽ Trang trí màu	H02	
13	Thiết kế đồ họa	7210403	Toán - Văn - Vẽ Trang trí màu	H01	21.00
			Văn - Tiếng Anh - Vẽ Trang trí màu	H06	
14	Thiết kế thời trang	7210404	Toán - Văn - Vẽ Trang trí màu	H01	21.00
			Văn - Tiếng Anh - Vẽ Trang trí màu	H06	
15	Thiết kế đô thị (CT Tiên tiến, giảng dạy bằng tiếng Anh, học phí tương ứng)	7580199	Toán - Văn - Vẽ Mỹ thuật	V01	15.00
			Toán - Vật lý - Vẽ Mỹ thuật	V00	
			Toán - Tiếng Anh - Vẽ Mỹ thuật	V02	
<b>II</b>	<b>Tại Trung tâm Đào tạo cơ sở Cần Thơ</b>				
16	Kỹ thuật xây dựng	7580201CT	Toán - Vật lý - Hóa học	A00	15.00
			Toán - Vật lý - Tiếng Anh	A01	
			Toán - Văn - Vật lý	C01	
			Toán - Văn - Hóa học	C02	
17	Kiến trúc	7580101CT	Toán - Vật lý - Vẽ Mỹ thuật	V00	20.00
			Toán - Văn - Vẽ Mỹ thuật	V01	
			Toán - Tiếng Anh - Vẽ Mỹ thuật	V02	
18	Thiết kế nội thất	7580108CT	Toán - Vật lý - Vẽ Mỹ thuật	V00	17.50
			Toán - Văn - Vẽ Mỹ thuật	V01	
			Toán - Tiếng Anh - Vẽ Mỹ thuật	V02	
<b>III</b>	<b>Tại Trung tâm Đào tạo cơ sở Đà Lạt</b>				
19	Kỹ thuật xây dựng	7580201DL	Toán - Vật lý - Hóa học	A00	15.00
			Toán - Vật lý - Tiếng Anh	A01	
			Toán - Văn - Vật lý	C01	
			Toán - Vật lý - Tiếng Anh	A01	

TT	Ngành	Mã ngành ĐKXT	Tổ hợp xét tuyển	Mã tổ hợp xét tuyển	Ngưỡng đảm bảo CLĐV
20	Kiến trúc	7580101DL	Toán - Vật lý - Vẽ Mỹ thuật	V00	20.00
			Toán - Văn - Vẽ Mỹ thuật	V01	
			Toán - Tiếng Anh - Vẽ Mỹ thuật	V02	

**Lưu ý:** Ngưỡng ĐBCLĐV là ngưỡng tối thiểu mà Trường làm cơ sở tuyển sinh, từ đó Trường không được phép tuyển thí sinh có kết quả thi thấp hơn ngưỡng ĐBCLĐV (Ví dụ: Điểm thí sinh + Điểm cộng ưu tiên mà thấp hơn ngưỡng ĐBCLĐV thì thí sinh không được xét tuyển).

## II. Quy định khi xét tuyển

1. Điểm xét tuyển theo kết quả của kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024: Là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển và được làm tròn đến hai chữ số thập phân, cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực. Cụ thể:

- Xét tuyển vào các ngành khối A, C, D (Kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Quản lý xây dựng): Điểm xét tuyển = Điểm thi THPT môn 1 + Điểm thi THPT môn 2 + Điểm thi THPT môn 3 + Điểm ưu tiên (Theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

- Xét tuyển vào các ngành năng khiếu khối V, H: Điểm xét tuyển = (Điểm thi THPT môn 1 + Điểm thi THPT môn 2 + Điểm môn năng khiếu x 1,5) x 6/7 + Điểm ưu tiên (Theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

2. Không quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp.

3. Điểm trúng tuyển vào mỗi ngành sẽ được xét theo nguyên tắc lấy từ thí sinh có điểm xét tuyển lớn nhất trở xuống không phân biệt nguyện vọng cho đến hết chỉ tiêu của mỗi ngành (đã cộng điểm ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

4. Nếu thí sinh đã trúng tuyển 1 nguyện vọng, sẽ không được xét tuyển nguyện vọng tiếp theo.

5. Điểm của thí sinh có giá trị như nhau khi xét tuyển các nguyện vọng. Không hạn chế số nguyện vọng xét tuyển vào Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh. Thí sinh đăng ký xét tuyển vào ngành nào thì sử dụng tổ hợp môn xét tuyển tương ứng của ngành đó.

6. Đối với tổ hợp xét tuyển có môn Tiếng Anh, Trường Đại học Kiến trúc Thành Hồ Chí Minh chỉ sử dụng kết quả điểm thi trong kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024; không sử dụng kết quả miễn thi môn ngoại ngữ (Tiếng Anh) theo quy định tại Quy chế xét công nhận tốt nghiệp Trung học phổ thông.

7. Đối với các ngành năng khiếu: Chỉ xét tuyển thí sinh có điểm môn năng khiếu do Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thi năm 2024 đạt từ 5,0 trở lên.

8. Ngành Thiết kế đô thị (Chương trình tiên tiến, giảng dạy bằng tiếng Anh, học phí tương ứng), có yêu cầu kiểm tra năng lực tiếng Anh đầu vào. Trường hợp các thí sinh có đăng ký xét tuyển vào ngành Thiết kế đô thị mã ĐKXT 7580199 cần kiểm tra tiếng Anh đầu vào. Chi tiết liên hệ Viện Đào tạo Quốc tế; Điện thoại: (028) 6290.7038 – 0902.103.033 (Gặp chị Uyên).

9. Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách:

a) Nếu số thí sinh xét tuyển vào các ngành khối A, C, D (Kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Quản lý xây dựng) có tổng điểm 3 môn ngang nhau (đã cộng điểm ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh), bằng điểm chuẩn thì trong trường hợp vượt chỉ tiêu, sẽ xét trúng tuyển người có điểm theo thứ tự ưu tiên môn Toán trong kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông 2024 cao hơn;

b) Nếu số thí sinh xét tuyển vào các ngành năng khiếu có tổng điểm 3 môn ngang nhau (đã cộng điểm ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh), bằng điểm chuẩn thì trong trường hợp vượt chỉ tiêu, sẽ xét trúng tuyển người có điểm môn năng khiếu cao hơn;

c) Nếu sau khi xét các điều kiện phụ đã nêu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn.

**Lưu ý:**

- *Nguyện vọng cùng ngành nhưng tại các cơ sở khác nhau là những nguyện vọng riêng biệt và theo điều kiện riêng nêu ở trên;*

- *Thí sinh cần lựa chọn thứ tự các nguyện vọng xét tuyển, phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất);*

- *Đối với mỗi thí sinh, xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên của các nguyện vọng. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký. Trong đợt 1, đối với các trường, ngành thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi, không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký;*

- *Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trong thời hạn quy định. Quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được xem như từ chối nhập học và Trường được xét tuyển thí sinh khác bổ sung.*

**III. Lịch đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển, công bố kết quả xét tuyển và xác nhận nhập học**

1. Cấp tài khoản bổ sung cho thí sinh (đã tốt nghiệp trung học phổ thông, trung cấp) chưa có tài khoản đăng ký xét tuyển trên Hệ thống thông tin tuyển sinh: từ ngày 01/7/2024 đến ngày 20/7/2024.



2. Thí sinh đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển (không giới hạn số lần) bằng hình thức trực tuyến trên Hệ thống thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo từ ngày **18/7/2024** đến **17 giờ 00 ngày 30/7/2024**.

3. Thí sinh nộp kinh phí xét tuyển trực tuyến từ ngày **31/7/2024** đến **17 giờ 00 ngày 06/8/2024**.

4. Thời gian thông báo thí sinh trúng tuyển đợt 1: **Trước 17 giờ 00 ngày 19/8/2024**.

5. Thời gian xác nhận nhập học trực tuyến trên Hệ thống thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo: **Trước 17 giờ 00 ngày 27/8/2024**.

**Ghi chú:** Trường hợp thí sinh không xác nhận nhập học hoặc không thực hiện đúng các quy định trên sẽ bị xóa tên khỏi danh sách trúng tuyển của Trường. Kế hoạch và hồ sơ nhập học sẽ được thông báo chi tiết sau khi Trường công bố kết quả trúng tuyển đợt 1, điểm chuẩn, danh sách trúng tuyển./.

Nơi nhận:

- Thí sinh hệ CQ ĐKXT năm 2024;
- Chủ tịch HĐT;
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Website Trường;
- Lưu: VT, KT&ĐBCL.NTQN.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH  
CHỦ TỊCH

TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC  
THÀNH PHỐ  
HỒ CHÍ MINH

HIỆU TRƯỞNG  
PGS.TS.KTS.Lê Văn Thương

